

908	Nguyễn Văn Bắc	1/1/1940			Phú Mỹ 1	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
909	Nguyễn Văn Bé	1/1/1934			Đất Mới	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
910	Nguyễn Văn Bìu	1/1/1931			Đất Mới	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
911	Nguyễn Văn Cừ	1/1/1938			Phú Mỹ 1	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
912	Nguyễn Văn Đô	29/08/1932			Xóm Hố	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
913	Nguyễn Văn Giáo	1/1/1931			Đất Mới	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
914	Nguyễn Văn Hai	1/1/1929			Xóm Hố	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
915	Nguyễn Văn Hết	1/1/1931			Phú Mỹ 1	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
916	Nguyễn Văn Hiếu	1/1/1928			Đất Mới	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
917	Nguyễn Văn Mầu	15/05/1935			Đất Mới	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
918	Nguyễn Văn Mồn	20/05/1933			Xóm Hố	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
919	Nguyễn Văn Ngọc	1/1/1932			Phú Mỹ 2	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
920	Nguyễn Văn Ngọc	1/1/1930			Phú Mỹ 2	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
921	Nguyễn Văn Phú	1/1/1924			Phú Mỹ 2	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
922	Nguyễn Văn Quân	18/08/1938			Phú Mỹ 1	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
923	Nguyễn Văn Sài	1/1/1933			Phú Mỹ 2	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
924	Nguyễn Văn Sơn	1/1/1930			Đất Mới	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
925	Nguyễn Văn Tám	1/1/1932			Xóm Hố	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
926	Nguyễn Văn Tám	1/1/1931			Phú Mỹ 1	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
927	Nguyễn Văn Tân	1/1/1936			Phú Mỹ 2	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
928	Nguyễn Văn Thế	9/5/1932			Phú Mỹ 1	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
929	Nguyễn Văn Út	1/1/1932			Xóm Hố	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
930	Phạm Thị Á		1/1/1937		Phú Mỹ 2	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
931	Phạm Thị Chơn		1/1/1935		Đất Mới	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
932	Phạm Thị Hoa		1/1/1940		Phú Mỹ 2	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
933	Phạm Thị Mười		1/1/1934		Phú Mỹ 1	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
934	Phạm Thị Nhung		1/1/1939		Xóm Hố	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
935	Phạm Thị Phiên		9/9/1937		Phú Mỹ 1	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
936	Phạm Thị Tô		1/1/1940		Đất Mới	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
937	Phạm Thị Xôi		1/1/1932		Phú Mỹ 2	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
938	Phạm Văn Dầu	8/8/1938			Phú Mỹ 1	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
939	Phạm Văn Lợi	1/1/1940			Phú Mỹ 2	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
940	Phan Thị Bè		1/1/1936		Phú Mỹ 2	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
941	Phan Thị Hai		1/1/1937		Đất Mới	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
942	Phan Thị Ly		1/1/1931		Phú Mỹ 2	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	
943	Phan Thị Nừ		1/1/1936		Phú Mỹ 1	NCT từ 80 trở lên	300	1.500	

944	Phan Văn Bộ	1/1/1935				Phú Mỹ 2	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
945	Phan Văn Rô	1/1/1938				Đất Mới	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
946	Phan Văn Tiên	1/1/1938				Phú Mỹ 2	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
947	Phan Văn Tộ	1/1/1935				Phú Mỹ 2	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
948	Tăng Thị Sáng		1/1/1938			Đất Mới	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
949	Tăng Văn Âm	1/1/1931				Phú Mỹ 1	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
950	Tăng Văn Khuê	16/06/1936				Đất Mới	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
951	Thái Thị Huệ		2/3/1930			Xóm Hố	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
952	Thái Văn Bê	1/1/1929				Phú Mỹ 1	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
953	Tô Châu		1/1/1939			Phú Mỹ 2	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
954	Trà Thị Bảy		1/1/1932			Đất Mới	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
955	Trà Thị Cánh		1/1/1933			Đất Mới	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
956	Trà Thị Lúc		1/1/1938			Xóm Hố	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
957	Trà Thị Tước		1/1/1918			Đất Mới	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
958	Trần Bá Bình	1/1/1928				Đất Mới	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
959	Trần lý	9/2/1930				Đất Mới	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
960	Trần Thị Cài		1/1/1937			Phú Mỹ 2	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
961	Trần Thị Đất		1/1/1927			Phú Mỹ 2	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
962	Trần Thị Dấu		30/12/1939			Phú Mỹ 2	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
963	Trần Thị Khang		19/09/1939			Đất Mới	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
964	Trần Thị Lắc		1/1/1936			Phú Mỹ 1	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
965	Trần Thị Rây		1/1/1933			Phú Mỹ 2	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
966	Trần Thị Sáu		1/1/1932			Xóm Hố	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
967	Trần Văn Hương	1/1/1927				Phú Mỹ 1	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
968	Trần Văn Kim	16/09/1926				Đất Mới	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
969	Trương Thị Triều		5/5/1935			Phú Mỹ 1	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
970	Trương Yến Tuyết		11/6/1936			Đất Mới	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
971	Võ Thị Huệ		1/1/1928			Đất Mới	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
972	Võ Thị Lụa		7/10/1937			Phú Mỹ 2	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
973	Võ Thị Mè		1/1/1930			Đất Mới	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
974	Võ Thị Thu		1/1/1937			Đất Mới	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
975	Hồ Thị Tinh		1936			Xóm Hố	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
976	Mai Văn Bé	5/4/1940		270294844		Phú Mỹ 2	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
977	Lâm Thị Mai		15/4/1940	270303917		Đất Mới	NCT từ 80 trở lên	300	1.500
978	Đặng Văn Thành Lộc	1/1/2004				Xóm Hố	NKTDĐBN là trẻ em	750	1.500
979	Hồ Nguyễn Minh Nhựt	4/2/2011				Xóm Hố	NKTDĐBN là trẻ em	750	1.500

980	Lê Hoàng Tuấn Anh	20/07/2011				Phú Mỹ 1	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
981	Nguyễn Hồng Ngọc Trâm		30/10/2014			Đất Mới	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
982	Nguyễn Ngọc Như Ý		27/02/2012			Phú Mỹ 2	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
983	Nguyễn Ngọc Thanh Mai		13/02/2012			Phú Mỹ 1	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
984	Nguyễn Thị Yến Nhi		22/10/2009			Đất Mới	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
985	Nguyễn Yên Phương		1/1/2006			Phú Mỹ 1	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
986	Phạm Ngọc Hải	12/3/2011				Phú Mỹ 1	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
987	Phạm Quốc Hiếu	4/9/2008				Xóm Hố	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
988	Phan Huỳnh Trung Hiếu	25/12/2008				Phú Mỹ 2	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
989	Trà Thị Thanh Ngân		31/05/2011			Đất Mới	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
990	Trương H Bảo Trâm		19/08/2007			Đất Mới	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
991	Bùi Thị Vân		1/1/1960			Phú Mỹ 1	NKTD BN	600	1.500	
992	Bùi Văn Bảy	1/1/1971				Đất Mới	NKTD BN	600	1.500	
993	Cao Thị Ba		25/11/1981			Xóm Hố	NKTD BN	600	1.500	
994	Cao Văn Bé	1/1/1963				Phú Mỹ 1	NKTD BN	600	1.500	
995	Đặng Hữu Nam	1/12/1996				Đất Mới	NKTD BN	600	1.500	
996	Đặng Hữu Phước	1/1/1967				Phú Mỹ 2	NKTD BN	600	1.500	
997	Đặng Lê Hiền Trang		19/12/1987			Phú Mỹ 1	NKTD BN	600	1.500	
998	Đặng Thị Kim Chung		1/1/1973			Đất Mới	NKTD BN	600	1.500	
999	Đặng Thị Lệ Huyền		1/1/1970			Xóm Hố	NKTD BN	600	1.500	
1000	Đào Gia Khánh	5/11/1993				Phú Mỹ 2	NKTD BN	600	1.500	
1001	Đào Ngọc Hải	1/1/1979				Phú Mỹ 1	NKTD BN	600	1.500	
1002	Đào Thị Bình		1/1/1962			Xóm Hố	NKTD BN	600	1.500	
1003	Đinh Phương Thảo		14/11/1974			Phú Mỹ 2	NKTD BN	600	1.500	
1004	Đinh Văn Quang	6/12/1987				Phú Mỹ 2	NKTD BN	600	1.500	
1005	Dương Mã Long	18/05/1990				Phú Mỹ 1	NKTD BN	600	1.500	
1006	Dương Thị Hoa		1/1/1990			Xóm Hố	NKTD BN	600	1.500	
1007	Dương Tùng Thi	26/07/1964				Đất Mới	NKTD BN	600	1.500	
1008	Hà Văn Tây	1/1/1981				Phú Mỹ 2	NKTD BN	600	1.500	
1009	Hồ Thị Mười		1/1/1960			Phú Mỹ 1	NKTD BN	600	1.500	
1010	Huỳnh Ánh Phương		1/1/1989			Xóm Hố	NKTD BN	600	1.500	
1011	Huỳnh Thị Kim Hoàng		1/1/1973			Đất Mới	NKTD BN	600	1.500	
1012	Huỳnh Thị Liễu		10/10/1962			Phú Mỹ 2	NKTD BN	600	1.500	
1013	Huỳnh Văn Âu	1/1/1967				Đất Mới	NKTD BN	600	1.500	

1014	Lâm Minh Hiếu	18/05/1980				Đất Mới	NKTDĐN	600	1.500
1015	Lâm Thành Sơn	1/1/1995				Xóm Hố	NKTDĐN	600	1.500
1016	Lê Minh Vũ	9/7/1990				Phú Mỹ 2	NKTDĐN	600	1.500
1017	Lê Ngọc Oanh		10/10/1968			Đất Mới	NKTDĐN	600	1.500
1018	Lê Thanh Phương	11/11/1979				Đất Mới	NKTDĐN	600	1.500
1019	Lê Thị Muộn		19/11/1975			Đất Mới	NKTDĐN	600	1.500
1020	Lê Văn Bạch	1/1/1963				Phú Mỹ 1	NKTDĐN	600	1.500
1021	Lê Văn Sáu	29/05/1961				Phú Mỹ 1	NKTDĐN	600	1.500
1022	Lê Văn Vũ	1/1/1975				Đất Mới	NKTDĐN	600	1.500
1023	Lê Vũ Lâm	1/1/1983				Xóm Hố	NKTDĐN	600	1.500
1024	Lương Ngọc Linh		1/1/1995			Đất Mới	NKTDĐN	600	1.500
1025	Lưu Kim Tiên		25/04/1983			Phú Mỹ 1	NKTDĐN	600	1.500
1026	Lý Thị Leo		1/1/1963			Đất Mới	NKTDĐN	600	1.500
1027	Mai Hoàng Sơn	7/7/1971				Đất Mới	NKTDĐN	600	1.500
1028	Nghét Thị Kim Tươi		1/1/1982			Phú Mỹ 1	NKTDĐN	600	1.500
1029	Nguyễn Hữu Huỳnh	6/8/1987				Phú Mỹ 1	NKTDĐN	600	1.500
1030	Nguyễn Mạnh Cường	15/09/2000				Đất Mới	NKTDĐN	600	1.500
1031	Nguyễn Minh Loan		19/12/1971			Xóm Hố	NKTDĐN	600	1.500
1032	Nguyễn Ngọc Linh		30/07/1963			Đất Mới	NKTDĐN	600	1.500
1033	Nguyễn Ngọc Minh		7/10/1962			Phú Mỹ 1	NKTDĐN	600	1.500
1034	Nguyễn Ngọc Phương		1/1/1964			Xóm Hố	NKTDĐN	600	1.500
1035	Nguyễn Phi Lý	1/1/1986				Đất Mới	NKTDĐN	600	1.500
1036	Nguyễn Thị Mỹ Phương		30/01/1983			Đất Mới	NKTDĐN	600	1.500
1037	Nguyễn Thị Ngọc Trọng		1/1/1985			Đất Mới	NKTDĐN	600	1.500
1038	Nguyễn Tấn Khiêm	1/1/1983				Đất Mới	NKTDĐN	600	1.500
1039	Nguyễn Tấn Phước	25/06/1969				Xóm Hố	NKTDĐN	600	1.500
1040	Nguyễn Tấn Phương	11/7/1978				Đất Mới	NKTDĐN	600	1.500
1041	Nguyễn Thị Bảo Hà		17/10/2001			Phú Mỹ 1	NKTDĐN	600	1.500
1042	Nguyễn Thị Hồng		18/05/1965			Phú Mỹ 2	NKTDĐN	600	1.500
1043	Nguyễn Thị Khánh		1/1/1962			Xóm Hố	NKTDĐN	600	1.500
1044	Nguyễn Thị Kim Loan		18/03/1977			Xóm Hố	NKTDĐN	600	1.500
1045	Nguyễn Thị Lệ Minh		12/10/1968			Xóm Hố	NKTDĐN	600	1.500
1046	Nguyễn Thị Lệ Trinh		1/11/1992			Phú Mỹ 1	NKTDĐN	600	1.500
1047	Nguyễn Thị Nga		10/10/1967			Phú Mỹ 2	NKTDĐN	600	1.500

1048	Nguyễn Thị Nguyên		1/1/1964		Phú Mỹ 1	NK TDBN	600	1.500	
1049	Nguyễn Thụy Tường Hoa		23/04/1987		Phú Mỹ 2	NK TDBN	600	1.500	
1050	Nguyễn Tường Vân		21/07/1982		Phú Mỹ 2	NK TDBN	600	1.500	
1051	Nguyễn Văn Hoàng	1/1/1970			Xóm Hồ	NK TDBN	600	1.500	
1052	Nguyễn Văn Phúc	5/5/1972			Phú Mỹ 1	NK TDBN	600	1.500	
1053	Nguyễn Văn Tâm	1/1/1960			Đất Mới	NK TDBN	600	1.500	
1054	Nguyễn Văn Triệu	1/1/1990			Xóm Hồ	NK TDBN	600	1.500	
1055	Nguyễn Văn Tuấn Em	1/1/1973			Đất Mới	NK TDBN	600	1.500	
1056	Nguyễn Viết Vinh	22/04/1990			Đất Mới	NK TDBN	600	1.500	
1057	Nguyễn Võ Đoàn Trinh		1/1/1996		Phú Mỹ 2	NK TDBN	600	1.500	
1058	Phạm Thụy Phương Lanh		16/06/1988		Phú Mỹ 1	NK TDBN	600	1.500	
1059	Phạm Thị Trang		1/1/1985		Đất Mới	NK TDBN	600	1.500	
1060	Phan Thị Lan		1/1/1980		Phú Mỹ 2	NK TDBN	600	1.500	
1061	Phan Thị Ngọc Châu		1/1/1980		Xóm Hồ	NK TDBN	600	1.500	
1062	Phan Văn Cu	1/1/1960			Đất Mới	NK TDBN	600	1.500	
1063	Trần Công Chánh	1/1/1969			Phú Mỹ 1	NK TDBN	600	1.500	
1064	Trần Nhân Ái	1/1/1995			Xóm Hồ	NK TDBN	600	1.500	
1065	Trần Thị Thu Nguyệt		1/1/1968		Phú Mỹ 1	NK TDBN	600	1.500	
1066	Trần Văn Hoàng	21/05/1969			Phú Mỹ 1	NK TDBN	600	1.500	
1067	Trần Văn Lo	19/09/1959			Xóm Hồ	NK TDBN	600	1.500	
1068	Trương Văn Phi	21/09/2002			Phú Mỹ 2	NK TDBN	600	1.500	
1069	Võ Tấn Khanh	12/11/1962			Xóm Hồ	NK TDBN	600	1.500	
1070	Võ Văn Nhiều	1/1/1986			Phú Mỹ 2	NK TDBN	600	1.500	
1071	Bùi Văn Phở	1/1/1940			Đất Mới	NK TDBN là NCT	750	1.500	
1072	Đặng Thế Vinh	2/12/1952			Phú Mỹ 1	NK TDBN là NCT	750	1.500	
1073	Đặng Thị Bảy		1/1/1953		Phú Mỹ 1	NK TDBN là NCT	750	1.500	
1074	Đặng Thị Chăm		1/1/1927		Phú Mỹ 2	NK TDBN là NCT	750	1.500	
1075	Đặng Thị Hồng		7/5/1936		Xóm Hồ	NK TDBN là NCT	750	1.500	
1076	Đặng Thị Hương		1/1/1944		Xóm Hồ	NK TDBN là NCT	750	1.500	
1077	Đặng Thị Kết		1/1/1934		Phú Mỹ 1	NK TDBN là NCT	750	1.500	
1078	Đặng Thị Khéo		1/1/1941		Đất Mới	NK TDBN là NCT	750	1.500	

1079	Đặng Thị Không			1/1/1936				NKTDĐBN là NCT	750	1.500	
1080	Đặng Thị Lòng			6/10/1941			Phú Mỹ 1	NKTDĐBN là NCT	750	1.500	
1081	Đặng Thị Nuôi			1/1/1945			Phú Mỹ 2	NKTDĐBN là NCT	750	1.500	
1082	Đặng Tiến Dũng	1/1/1955					Phú Mỹ 2	NKTDĐBN là NCT	750	1.500	
1083	Đặng Văn Đẩu	1/1/1927					Đất Mới	NKTDĐBN là NCT	750	1.500	
1084	Đặng Văn Nhuận	20/12/1933					Phú Mỹ 1	NKTDĐBN là NCT	750	1.500	
1085	Đào Mỹ Ngọc	1/1/1924					Phú Mỹ 2	NKTDĐBN là NCT	750	1.500	
1086	Đào Thị Lộc			1/1/1939			Phú Mỹ 1	NKTDĐBN là NCT	750	1.500	
1087	Đào Thị Tề			1/1/1931			Phú Mỹ 2	NKTDĐBN là NCT	750	1.500	
1088	Đào Văn Định	1/1/1949					Xóm Hố	NKTDĐBN là NCT	750	1.500	
1089	Đinh Văn Ga	1/1/1940					Xóm Hố	NKTDĐBN là NCT	750	1.500	
1090	Đinh Văn Giá	1/1/1938					Phú Mỹ 2	NKTDĐBN là NCT	750	1.500	
1091	Đỗ Thị Hoàng			2/12/1952			Xóm Hố	NKTDĐBN là NCT	750	1.500	
1092	Dương Tường	7/11/1936					Phú Mỹ 2	NKTDĐBN là NCT	750	1.500	
1093	Hồ Thị Tài			1/1/1918			Đất Mới	NKTDĐBN là NCT	750	1.500	
1094	Hồ Thị Thiệt			1/1/1923			Xóm Hố	NKTDĐBN là NCT	750	1.500	
1095	Huỳnh Kim Hương			1/1/1942			Phú Mỹ 2	NKTDĐBN là NCT	750	1.500	
1096	Huỳnh Thị Ba			1/1/1939			Phú Mỹ 2	NKTDĐBN là NCT	750	1.500	
1097	Huỳnh Thị Lài			4/10/1954			Đất Mới	NKTDĐBN là NCT	750	1.500	
1098	Huỳnh Thị Sáu			1/1/1937			Phú Mỹ 1	NKTDĐBN là NCT	750	1.500	
1099	Huỳnh Văn Nhãn	14/7/1957					Phú Mỹ 1	NKTDĐBN là NCT	750	500	tháng 5
1100	Lê Thị Chính			1/1/1928			Xóm Hố	NKTDĐBN là NCT	750	1.500	
1101	Lê Thị Liêng			1/1/1926			Đất Mới	NKTDĐBN là NCT	750	1.500	
1102	Lê Thị Toán			1/1/1918			Đất Mới	NKTDĐBN là NCT	750	1.500	
1103	Lê Thị Tư			1/1/1929			Đất Mới	NKTDĐBN là NCT	750	1.500	

1104	Lê Thị Ưông		1/1/1937		Xóm Hố	NKTD BN là NCT	750	1.500	
1105	Lê Văn Hải	1/1/1947			Xóm Hố	NKTD BN là NCT	750	1.500	
1106	Lê Văn Nhạn	20/11/1955			Phú Mỹ 1	NKTD BN là NCT	750	1.500	
1107	Lê Văn Thom	1/1/1943			Phú Mỹ 1	NKTD BN là NCT	750	1.500	
1108	Lữ Thị Thơ		1/1/1935		Phú Mỹ 1	NKTD BN là NCT	750	1.500	
1109	Lý Ánh Châu	1/1/1950			Xóm Hố	NKTD BN là NCT	750	1.500	
1110	Ngô Văn Tân	3/3/1955			Đất Mới	NKTD BN là NCT	750	1.500	
1111	Nguyễn Đình Phức	4/6/1954			Xóm Hố	NKTD BN là NCT	750	1.500	
1112	Nguyễn Huy Hoàng	1/1/1958			Phú Mỹ 2	NKTD BN là NCT	750	1.500	
1113	Nguyễn Thị Anh		1/1/1926		Đất Mới	NKTD BN là NCT	750	1.500	
1114	Nguyễn Thị Anh		1/1/1924		Đất Mới	NKTD BN là NCT	750	1.500	
1115	Nguyễn Thị Cúc		1/1/1943		Phú Mỹ 1	NKTD BN là NCT	750	1.500	
1116	Nguyễn Thị Cúc		1/1/1946		Phú Mỹ 2	NKTD BN là NCT	750	1.500	
1117	Nguyễn Thị Đanh		1/1/1926		Đất Mới	NKTD BN là NCT	750	1.500	
1118	Nguyễn Thị Đi		1/1/1942		Phú Mỹ 2	NKTD BN là NCT	750	1.500	
1119	Nguyễn Thị Diệu		19/09/1949		Xóm Hố	NKTD BN là NCT	750	1.500	
1120	Nguyễn Thị Hai		10/10/1950		Xóm Hố	NKTD BN là NCT	750	1.500	
1121	Nguyễn Thị Hai		1/1/1923		Đất Mới	NKTD BN là NCT	750	1.500	
1122	Nguyễn Thị Hải		10/10/1951		Phú Mỹ 2	NKTD BN là NCT	750	1.500	
1123	Nguyễn Thị Hoa		1/1/1948		Phú Mỹ 1	NKTD BN là NCT	750	1.500	
1124	Nguyễn Thị Khuê		1/1/1931		Đất Mới	NKTD BN là NCT	750	1.500	
1125	Nguyễn Thị Mạnh		1/1/1939		Phú Mỹ 1	NKTD BN là NCT	750	1.500	
1126	Nguyễn Thị Năm		1/1/1945		Phú Mỹ 2	NKTD BN là NCT	750	1.500	
1127	Nguyễn Thị Nhữ		1/1/1932		Phú Mỹ 2	NKTD BN là NCT	750	1.500	
1128	Nguyễn Thị Phụ		17/7/1937		Đất Mới	NKTD BN là NCT	750	1.500	

1129	Nguyễn Thị Sáu		10/10/1942		Xóm Hố	NKTDVN là NCT	750	1.500	
1130	Nguyễn Thị Thiện		8/10/1948		Xóm Hố	NKTDVN là NCT	750	1.500	
1131	Nguyễn Thị Thiệu		1/1/1925		Phú Mỹ 1	NKTDVN là NCT	750	1.500	
1132	Nguyễn Thị Tươi		1/1/1933		Xóm Hố	NKTDVN là NCT	750	1.500	
1133	Nguyễn Văn Bánh	1/1/1922			Đất Mới	NKTDVN là NCT	750	1.500	
1134	Nguyễn Văn Chằng	1/1/1926			Đất Mới	NKTDVN là NCT	750	1.500	
1135	Nguyễn Văn Cung	1/1/1958			Phú Mỹ 1	NKTDVN là NCT	750	1.500	
1136	Nguyễn Văn Đang	1/1/1940			Phú Mỹ 2	NKTDVN là NCT	750	1.500	
1137	Nguyễn Văn Hai	1/1/1952			Phú Mỹ 2	NKTDVN là NCT	750	1.500	
1138	Nguyễn Văn Long	1/1/1935			Phú Mỹ 2	NKTDVN là NCT	750	1.500	
1139	Nguyễn Văn Năng	1/1/1944			Phú Mỹ 1	NKTDVN là NCT	750	1.500	
1140	Nguyễn Văn Nhiệm	1/1/1937			Phú Mỹ 2	NKTDVN là NCT	750	1.500	
1141	Nguyễn Văn Nhỏ	1/1/1930			Xóm Hố	NKTDVN là NCT	750	1.500	
1142	Nguyễn Văn Sơn	1/1/1954			Xóm Hố	NKTDVN là NCT	750	1.500	
1143	Nguyễn Văn Theo	1/1/1934			Đất Mới	NKTDVN là NCT	750	1.500	
1144	Nguyễn Văn Xinh	1/1/1949			Phú Mỹ 2	NKTDVN là NCT	750	1.500	
1145	Phạm Minh Mạnh	30/11/1947			Đất Mới	NKTDVN là NCT	750	1.500	
1146	Phạm Thị Bảy		1/1/1945		Phú Mỹ 2	NKTDVN là NCT	750	1.500	
1147	Phạm Thị Hoa		1/1/1930		Phú Mỹ 1	NKTDVN là NCT	750	1.500	
1148	Phạm Thị Ngờ		1/1/1940		Phú Mỹ 1	NKTDVN là NCT	750	1.500	
1149	Phạm Thị Thanh		1/1/1957		Phú Mỹ 2	NKTDVN là NCT	750	1.500	
1150	Phan Công Bình	1/1/1939			Phú Mỹ 2	NKTDVN là NCT	750	1.500	
1151	Phan Thị Liễm		1/1/1937		Xóm Hố	NKTDVN là NCT	750	1.500	
1152	Phan Thị Phấn		1/1/1931		Phú Mỹ 1	NKTDVN là NCT	750	1.500	
1153	Quách Thị Lượm		1/1/1926		Xóm Hố	NKTDVN là NCT	750	1.500	

1154	Tăng Thị Rỡ		4/10/1940		Đất Mới	NK TDBN là NCT	750	1.500	
1155	Thái Thị Muôn		19/9/1929		Đất Mới	NK TDBN là NCT	750	1.500	
1156	Trà Thị Thuần		2/12/1932		Đất Mới	NK TDBN là NCT	750	1.500	
1157	Trần Hoàng Trần	19/11/1957			Phụ Mỹ 2	NK TDBN là NCT	750	1.500	
1158	Trần Minh Thành	1/1/1956			Phụ Mỹ 1	NK TDBN là NCT	750	1.500	
1159	Trần Thị Hoa		1/1/1949		Phụ Mỹ 1	NK TDBN là NCT	750	1.500	
1160	Trần Thị Ngâu		1/1/1931		Xóm Hồ	NK TDBN là NCT	750	1.500	
1161	Trần Thị Ra		1/1/1921		Xóm Hồ	NK TDBN là NCT	750	1.500	
1162	Trần Thị Tư		1/1/1927		Phụ Mỹ 1	NK TDBN là NCT	750	1.500	
1163	Trương Thị Kiều		1/1/1951		Đất Mới	NK TDBN là NCT	750	1.500	
1164	Trương Thị Muối		1/1/1951		Phụ Mỹ 1	NK TDBN là NCT	750	1.500	
1165	Trương Thị Tường		1/1/1932		Phụ Mỹ 1	NK TDBN là NCT	750	1.500	
1166	Trương Văn Quang	1/1/1953			Phụ Mỹ 2	NK TDBN là NCT	750	1.500	
1167	Võ Thị Hạnh		21/9/1953		Xóm Hồ	NK TDBN là NCT	750	1.500	
1168	Võ Văn Khế	1/1/1933			Phụ Mỹ 2	NK TDBN là NCT	750	1.500	
1169	Võ Văn So	1/1/1951			Xóm Hồ	NK TDBN là NCT	750	1.500	
1170	Đặng Hoàng Khánh	21/12/2009			Phụ Mỹ 1	NK TDBN là trẻ em	600	1.500	
1171	Đào Lê Mỹ Nguyễn		9/6/2005		Xóm Hồ	NK TDBN là trẻ em	600	1.500	
1172	Huỳnh Ngọc Thủy		12/11/2005		Đất Mới	NK TDBN là trẻ em	600	1.500	
1173	Huỳnh Quốc Hùng	9/7/2006			Xóm Hồ	NK TDBN là trẻ em	600	1.500	
1174	Nguyễn Hoàng Tuấn Khang	20/4/2008			Đất Mới	NK TDBN là trẻ em	600	1.500	
1175	Nguyễn Ngọc Thùy Trang		1/3/2008		Xóm Hồ	NK TDBN là trẻ em	600	1.500	
1176	Nguyễn Nhật Thành	25/5/2009			Phụ Mỹ 1	NK TDBN là trẻ em	600	1.500	
1177	Nguyễn Trọng Phú	19/7/2005			Phụ Mỹ 1	NK TDBN là trẻ em	600	1.500	
1178	Nguyễn Văn Đẹp	26/6/2006			Xóm Hồ	NK TDBN là trẻ em	600	1.500	
1179	Phạm Thanh Hậu	18/9/2007			Đất Mới	NK TDBN là trẻ em	600	1.500	
1180	Phan Kim Minh Nhật	19/7/2012			Xóm Hồ	NK TDBN là trẻ em	600	1.500	
1181	Trần Huy Phú	1/1/2011			Xóm Hồ	NK TDBN là trẻ em	600	1.500	

1182	Trần Xuân Nghĩa	18/5/2004			Xóm Hố	NK TĐBN là trẻ em	600	1.500
1183	Võ Ngọc Yến Nhi		29/10/2004		Phú Mỹ 2	NK TĐBN là trẻ em	600	1.500
1184	Đặng Ngọc Long	1/1/1966			Đất Mới	NKT nặng	450	1.500
1185	Đặng Phú Nhiều	1/1/1962			Phú Mỹ 2	NKT nặng	450	1.500
1186	Đặng Thị Mát		22/5/1983		Phú Mỹ 1	NKT nặng	450	1.500
1187	Đặng Thị Ro		1/1/1969		Phú Mỹ 1	NKT nặng	450	1.500
1188	Đào Minh Duy	16/7/2001			Phú Mỹ 1	NKT nặng	450	1.500
1189	Đinh Văn Cường	1/1/1976			Phú Mỹ 2	NKT nặng	450	1.500
1190	Đỗ Thị Nga		10/5/1982		Đất Mới	NKT nặng	450	1.500
1191	Huỳnh Thị Ngọc Huệ		1/1/1967		Đất Mới	NKT nặng	450	1.500
1192	Huỳnh Văn Hưng	1/1/1990			Phú Mỹ 2	NKT nặng	450	1.500
1193	Lê Châu Tuấn	30/1/1992			Đất Mới	NKT nặng	450	1.500
1194	Lê Đức Minh	12/2/1977			Đất Mới	NKT nặng	450	1.500
1195	Lê Thị Bảy		30/4/1963		Phú Mỹ 1	NKT nặng	450	1.500
1196	Lê Thị Lệ		1/1/1960		Phú Mỹ 2	NKT nặng	450	1.500
1197	Lê Thị Minh Nguyệt		16/7/1969		Phú Mỹ 1	NKT nặng	450	1.500
1198	Lê Thị Mỹ Thảo		19/5/1973		Phú Mỹ 1	NKT nặng	450	1.500
1199	Lê Thị Ngọc		10/9/1960		Xóm Hố	NKT nặng	450	1.500
1200	Lê Thị Phương		1/1/1980		Phú Mỹ 1	NKT nặng	450	1.500
1201	Lê Thị Sáng		8/5/1959		Phú Mỹ 1	NKT nặng	450	1.500
1202	Lê Thị Tâm		5/10/1964		Phú Mỹ 2	NKT nặng	450	1.500
1203	Lê Thị Thu Lang		12/1/1962		Đất Mới	NKT nặng	450	1.500
1204	Lý Hồng Oanh		24/12/1977		Xóm Hố	NKT nặng	450	1.500
1205	Lý Kim Chung	8/5/1972			Xóm Hố	NKT nặng	450	1.500
1206	Lý Văn Kỳ	2/10/1962			Đất Mới	NKT nặng	450	1.500
1207	Ngô Quốc Toản	1/1/1973			Phú Mỹ 1	NKT nặng	450	1.500
1208	Nguyễn Cẩm Tú		1/1/1982		Phú Mỹ 1	NKT nặng	450	1.500
1209	Nguyễn Đức Phú	7/6/2001			Đất Mới	NKT nặng	450	1.500
1210	Nguyễn Kim Long		15/7/1987		Phú Mỹ 1	NKT nặng	450	1.500
1211	Nguyễn Minh Luân	23/12/2000			Phú Mỹ 2	NKT nặng	450	1.500
1212	Nguyễn Ngọc Tốt		15/10/2002		Xóm Hố	NKT nặng	450	1.500
1213	Nguyễn Thăng Long	14/1/1984			Phú Mỹ 1	NKT nặng	450	1.500
1214	Nguyễn Thị Đáng		1/1/1960		Xóm Hố	NKT nặng	450	1.500
1215	Nguyễn Thị Hồng		16/06/1959		Xóm Hố	NKT nặng	450	1.500

1216	Nguyễn Thị Hồng Ngọc		32/12/1975		Xóm Hố	NKT nặng	450	1.500	
1217	Nguyễn Thị Kiều Oanh		8/10/1977		Xóm Hố	NKT nặng	450	1.500	
1218	Nguyễn Thị Mai Loan		1/1/1975		Đất Mới	NKT nặng	450	1.500	
1219	Nguyễn Trí Minh	8/7/1982			Đất Mới	NKT nặng	450	1.500	
1220	Nguyễn Văn Ràng	15/1/1962			Xóm Hố	NKT nặng	450	1.500	
1221	Nguyễn Văn Trai Em	3/6/1970			Phú Mỹ 2	NKT nặng	450	1.500	
1222	Nguyễn Văn Tròn	12/10/1966			Phú Mỹ 1	NKT nặng	450	1.500	
1223	Phạm Hồng Dũng	9/12/1968			Phú Mỹ 2	NKT nặng	450	1.500	
1224	Phạm Thị Kiều Oanh		1/1/1965		Phú Mỹ 2	NKT nặng	450	1.500	
1225	Phạm Trường An		27/7/2000		Phú Mỹ 2	NKT nặng	450	1.500	
1226	Phạm Văn Thường	5/10/1964			Xóm Hố	NKT nặng	450	1.500	
1227	Trần Thị Kim Thanh		1/1/1984		Xóm Hố	NKT nặng	450	1.500	
1228	Trần Thị Yên Linh		19/8/1993		Đất Mới	NKT nặng	450	1.500	
1229	Trần Văn Quang	1/1/1982			Đất Mới	NKT nặng	450	1.500	
1230	Trương Hoàng Oanh		4/2/1981		Phú Mỹ 2	NKT nặng	450	1.500	
1231	Võ Thị Mai Thy		30/10/1997		Phú Mỹ 2	NKT nặng	450	1.500	
1232	Bùi Văn Công	13/4/1955			Xóm Hố	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1233	Dặng Thị Hào		1/1/1949		Đất Mới	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1234	Dặng Thị Tư		1/1/1946		Phú Mỹ 2	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1235	Đình Văn Chính	10/10/1955			Phú Mỹ 2	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1236	Hà Thị Nga		1/1/1939		Xóm Hố	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1237	Huỳnh Thị Chanh		1/1/1943		Đất Mới	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1238	Huỳnh Văn Liệu	1/1/1944			Phú Mỹ 1	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1239	Huỳnh Văn Phụ	1/1/1950			Xóm Hố	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1240	Huỳnh Văn Thơ	1/1/1948			Phú Mỹ 1	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1241	Lâm Thị Mỹ		2/10/1952		Đất Mới	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1242	Lâm Thị Nét		1/1/1942		Đất Mới	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1243	Lâm Thị Tô		5/1/1937		Đất Mới	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1244	Lê Thị Muội		14/3/1950		Đất Mới	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1245	Lê Thị Rết		7/2/1944		Xóm Hố	NKT nặng là NCT	600	1.500	

1246	Lê Thị Thùy Lan		14/2/1946		Đất Mới	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1247	Lê Thủy Quang	16/10/1948			Đất Mới	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1248	Lê Văn Bảy	1/1/1948			Xóm Hố	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1249	Lý Thị Năm		26/9/1956		Xóm Hố	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1250	Mã Thị Ánh Tuyết		18/8/1958		Xóm Hố	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1251	Nguyễn Kim Hương		11/6/1953		Xóm Hố	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1252	Nguyễn Quang Lăng	1/1/1947			Phú Mỹ 2	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1253	Nguyễn Tấn Thảo	1/1/1943			Phú Mỹ 2	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1254	Nguyễn Thị Châu		1/1/1954		Xóm Hố	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1255	Nguyễn Thị Kim Thanh		11/4/1955		Xóm Hố	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1256	Nguyễn Thị Lệ		1/1/1959		Xóm Hố	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1257	Nguyễn Thị Phén		1/1/1959		Xóm Hố	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1258	Nguyễn Thị Tích		1/1/1956		Đất Mới	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1259	Nguyễn Thị Tư		1/1/1959		Phú Mỹ 1	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1260	Nguyễn Thị Xuân		1/1/1953		Phú Mỹ 2	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1261	Nguyễn Văn Đường	1/1/1950			Xóm Hố	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1262	Nguyễn Văn Hai	1/1/1957			Phú Mỹ 2	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1263	Nguyễn Văn Lỡ	1/1/1959			Phú Mỹ 2	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1264	Nguyễn Văn Năm	1/1/1950			Đất Mới	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1265	Nguyễn Văn Phê	1/1/1953			Đất Mới	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1266	Nguyễn Văn Thâm	26/8/1945			Đất Mới	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1267	Nguyễn Văn Tu	1/1/1945			Phú Mỹ 1	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1268	Phạm Văn Tho	13/4/1958			Phú Mỹ 1	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1269	Phan Thị Gái		5/10/1937		Xóm Hố	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1270	Tăng Thị Ánh		14/4/1944		Đất Mới	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1271	Tăng Văn Liệt	1/1/1959			Đất Mới	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1272	Trà Thị Lợi		1/1/1956		Đất Mới	NKT nặng là NCT	600	1.500	

1273	Trần Văn Lợi	24/2/1952			Xóm Hố	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1274	Võ Thị Địa		1/1/1942		Phú Mỹ 2	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1275	Võ Văn Thích	1/1/1940			Đất Mới	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1276	Lê Thị Cài		1/1/1942	270294677	Phú Mỹ 2	NKT nặng là NCT	600	1.500	
1277	Lâm Thanh Nhân	26/3/2003			ấp Long Hiệu	Người từ 16 tuổi đến 22 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng	450	1.500	
1278	Trần Thị Tuyết Nhung		31/5/2003		ấp Bình Phú	Người từ 16 tuổi đến 22 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng	450	1.500	
1279	Khưu Thị Mai		1/1/1947		ấp Long Hiệu	NCT cô đơn thuộc hộ nghèo từ đủ 60 đến 80 tuổi	450	1.500	
1280	Lý Thị Nhuận		18/5/1939	272002927	ấp Long Hiệu	NCT cô đơn thuộc hộ nghèo từ đủ 60 đến 80 tuổi	450	1.500	
1281	Ngô Thị Bảy		1/1/1948	270282676	ấp Bình Phú	NCT cô đơn thuộc hộ nghèo từ đủ 60 đến 80 tuổi	450	1.500	
1282	Nguyễn Thị Bạch		11/1/1952	270266283	ấp Vĩnh Tuy	NCT cô đơn thuộc hộ nghèo từ đủ 60 đến 80 tuổi	450	1.500	
1283	Phan Thị Nín		1/1/1942	270273101	ấp Long Hiệu	NCT cô đơn thuộc hộ nghèo từ đủ 60 đến 80 tuổi	450	1.500	
1284	Trần Thị Hoàng Hoa		1/4/1954	270273099	ấp Long Hiệu	NCT cô đơn thuộc hộ nghèo từ đủ 60 đến 80 tuổi	450	1.500	
1285	Võ Thị Mai		1/1/1949	272703966	ấp Bình Phú	NCT cô đơn thuộc hộ nghèo từ đủ 60 đến 80 tuổi	450	1.500	
1286	Tạ Thị Rết		1/1/1936		ấp Bình Phú	NCT cô đơn thuộc hộ nghèo từ đủ 60 đến 80 tuổi	600	1.500	

1287	Bùi Thị Mi		1/1/1932	270267883	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1288	Bùi Văn Bành	1/1/1939			ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1289	Bùi Văn Y	1/1/1935		270267258	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1290	Cao Thị Tinh		1/1/1938	270273182	ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1291	Đặng Thị Hồng		1/1/1937	270252856	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1292	Đặng Thị Tư		1/1/1932		ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1293	Đỗ Thị Léo		1/1/1939	270266385	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1294	Đoàn Thị Hai		16/7/1931	270267766	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1295	Hồ Thị Bộ		1/1/1932		ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1296	Hồ Thị Mánh		1/1/1936	270273572	ấp Vĩnh Tuy	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1297	Hồ Thị Phàm		1/1/1939	270303921	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1298	Hồ Thị Út		1/1/1937	270267980	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1299	Hồ Thị Xiếu		1/1/1940	270266409	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1300	Huỳnh Thị Anh		1/1/1937	270267259	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1301	Huỳnh Thị Ve		1/1/1933	270267668	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1302	Huỳnh Văn Hạch	1/1/1936		270282637	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1303	Lâm Thị Lang		17/2/1935	270267602	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1304	Lê Chấn Tú	1/1/1935		270273380	ấp Vĩnh Tuy	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1305	Lê Đề	16/4/1934		270273742	ấp Vĩnh Tuy	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1306	Lê Thị Ba		1/1/1939	270258679	ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1307	Lê Thị Bền		1/1/1923		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1308	Lê Thị Cục		1/1/1939	270282553	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1309	Lê Thị Hai		1/1/1939	270282711	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1310	Lê Thị Hương		1/1/1929	270278247	ấp Vĩnh Tuy	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1311	Lê Thị Khen		1/1/1936	270267853	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1312	Lê Thị Mẹo		1/1/1935	270115555	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1313	Lê Thị Nhỏ		1/1/1939	270270199	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500

1314	Lê Thị Nhon		1/1/1937	270282788	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1315	Lê Thị Sứa		1/1/1934	270273113	ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1316	Lê Thị Tới		1/1/1937	273282670	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1317	Lê Văn Bạo	1/1/1933			ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1318	Lê Văn Cẩm	1/1/1939		270282659	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1319	Lê Văn Dần	2/7/1938			ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1320	Lê Văn Dội	1/1/1936		270282566	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1321	Lê Văn Hoanh	1/1/1932			ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1322	Lê Văn Kính	1/1/1936		270282777	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1323	Lương Ngọc Mai		1/1/1933		ấp Vĩnh Tuy	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1324	Mai Thị Nghi		1/1/1940		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1325	Mai Văn Sang	10/4/1940			ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1326	Ngô Thị Thiểu		1/1/1940	270267219	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1327	Ngô Văn Bé	1/1/1936		270262750	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1328	Nguyễn Thị Ba		1/1/1925	270282575	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1329	Nguyễn Thị Ba		1/1/1937	272933071	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1330	Nguyễn Thị Ba		1/1/1935	270282747	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1331	Nguyễn Thị Bết		1/1/1936	270273103	ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1332	Nguyễn Thị Bình		1/1/1940	270267442	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1333	Nguyễn Thị Bông		1/1/1939	270115574	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1334	Nguyễn Thị Chính		1/1/1937	270273477	ấp Vĩnh Tuy	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1335	Nguyễn Thị Chuẩn		15/7/1932		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1336	Nguyễn Thị Chúc		1/1/1935	270282599	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1337	Nguyễn Thị Cúc		15/8/1937	270267430	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1338	Nguyễn Thị Danh		1/1/1934	270267540	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1339	Nguyễn Thị Giừ		1/1/1935	270258980	ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1340	Nguyễn Thị Hai		1/1/1934	272355472	ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	

1341	Nguyễn Thị Hạnh		1/1/1938	270258802	ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1342	Nguyễn Thị Hiệp		8/5/1939	270273857	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1343	Nguyễn Thị Hoa		1/1/1934	270273298	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1344	Nguyễn Thị Hương		1/1/1940	270267645	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1345	Nguyễn Thị Kê		1/1/1935	272355881	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1346	Nguyễn Thị Kiên		26/12/1938		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1347	Nguyễn Thị Kinh		1/1/1937	270273663	ấp Vĩnh Tuy	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1348	Nguyễn Thị Lạc		1/1/1935	270282512	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1349	Nguyễn Thị Lạ		1/1/1936		ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1350	Nguyễn Thị Lùng		1/1/1937	270371423	ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1351	Nguyễn Thị Mận		1/1/1937	270273157	ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1352	Nguyễn Thị Mười		1/1/1936		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1353	Nguyễn Thị Năm		1/1/1927	270273056	ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1354	Nguyễn Thị Ngâu		1/1/1938	270267587	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1355	Nguyễn Thị Nhàn		1/1/1930	270115355	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1356	Nguyễn Thị Nhét		1/1/1932	270115575	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1357	Nguyễn Thị Ní		1/1/1939	270266610	ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1358	Nguyễn Thị Nữ		1/1/1937	270282581	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1359	Nguyễn Thị Ri		1/1/1940	270270674	ấp Vĩnh Tuy	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1360	Nguyễn Thị Sáng		5/10/1937	271267534	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1361	Nguyễn Thị Tăng		1/1/1930		ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1362	Nguyễn Thị Thái Bạch		1/1/1939	270282712	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1363	Nguyễn Thị Thăng		1/1/1933		ấp Vĩnh Tuy	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1364	Nguyễn Thị Thế		1/1/1935	270282763	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1365	Nguyễn Thị Thiểu		1/1/1927		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1366	Nguyễn Thị Tiếp		1/1/1939		ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1367	Nguyễn Thị Trừ		1/1/1940	270267232	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	

1368	Nguyễn Thị Tư		1/1/1928	270302724	ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1369	Nguyễn Thị Tư		1/1/1934	272102560	ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1370	Nguyễn Thị Tươi		1/1/1936	270267292	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1371	Nguyễn Thị Tuyết		2/10/1938		ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1372	Nguyễn Thị Út		1/1/1930	270273543	ấp Vĩnh Tuy	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1373	Nguyễn Thị Vân		1/1/1938	271253306	ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1374	Nguyễn Thị Vang		9/4/1931		ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1375	Nguyễn Thị Việt		1/1/1936		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1376	Nguyễn Văn A		1/1/1940	270273653	ấp Vĩnh Tuy	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1377	Nguyễn Văn Bé		1/1/1939	270273651	ấp Vĩnh Tuy	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1378	Nguyễn Văn Bích		1/1/1926		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1379	Nguyễn Văn Cải		12/6/1935	272129024	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1380	Nguyễn Văn Cường		1/1/1924		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1381	Nguyễn Văn Cường		1/1/1931		ấp Vĩnh Tuy	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1382	Nguyễn Văn Dần		1/1/1938	270288606	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1383	Nguyễn Văn Hư		1/1/1934	270300886	ấp Vĩnh Tuy	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1384	Nguyễn Văn Khiêm		1/1/1925		ấp Vĩnh Tuy	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1385	Nguyễn Văn Lam		1/1/1934	270273743	ấp Vĩnh Tuy	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1386	Nguyễn Văn Lang		1/1/1936		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1387	Nguyễn Văn Lành		1/1/1930		ấp Vĩnh Tuy	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1388	Nguyễn Văn Liêm		1/1/1938	270267669	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1389	Nguyễn Văn Lỗi		1/1/1930		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1390	Nguyễn Văn Long		1/1/1932	270282822	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1391	Nguyễn Văn Nhiên		20/6/1935	270267366	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1392	Nguyễn Văn Nơi		1/1/1924		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1393	Nguyễn Văn Song		1/1/1937	270267756	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1394	Nguyễn Văn Sự		1/1/1934	21442253	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	

1395	Nguyễn Văn Thành	1/1/1937			ấp Vĩnh Tuy	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1396	Nguyễn Văn Thưng	1/1/1927			ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1397	Nguyễn Văn Trục	1/1/1939			ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1398	Nguyễn Văn Trương	1/1/1928			ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1399	Nguyễn Văn Tuôi	1/1/1939		270270227	ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1400	Phạm Thị Giùm		1/1/1928		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1401	Phạm Thị Khá		1/1/1936	270277232	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1402	Phạm Thị Khế		1/1/1938		ấp Vĩnh Tuy	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1403	Phạm Thị Nguyên		1/1/1937	270115525	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1404	Phạm Thị Phiên		1/1/1935	270115580	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1405	Phạm Văn Voi	1/1/1939		270266416	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1406	Phan Ngọc Lên	1/1/1938		270273320	ấp Vĩnh Tuy	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1407	Phan Thị Bảy		1/1/1938	270267358	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1408	Phan Thị Dĩa		1/1/1937	270258660	ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1409	Phan Thị Hai		1/1/1931		ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1410	Phan Thị Liêm		1/1/1932		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1411	Phan Thị Nương		1/1/1933		ấp Vĩnh Tuy	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1412	Phan Thị Ranh		1/1/1933		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1413	Phan Văn Đạt		1/1/1938		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1414	Phan Văn Thanh		1/1/1939	270267820	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1415	Trần Thị Bé		1/1/1934	270273118	ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1416	Trần Thị Cẩm		1/1/1925		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1417	Trần Thị Giờ		1/1/1923		ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1418	Trần Thị Hoang		2/1/1923		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1419	Trần Thị Kiến		1/1/1940	270267468	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1420	Trần Thị Ngó		1/1/1938	271476913	ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500
1421	Trần Thị Nguyệt		1/1/1933		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500

1422	Trần Thị Ri		1/1/1937	270267909	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1423	Trần Thị Rót		2/6/1938		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1424	Trần Thị Tào		1/1/1930		ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1425	Trần Thị Trường		1/1/1933		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1426	Trần Văn Linh	1/1/1937		270273034	ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1427	Trần Văn Năm	1/1/1932			ấp Vĩnh Tuy	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1428	Trần Văn Sở	1/1/1926			ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1429	Trần Văn Thành	1/1/1937		270267678	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1430	Trương Thị Biên		1/1/1928		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1431	Trương Thị Chắp		1/1/1938	270258910	ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1432	Trương Thị Phần		1/1/1939	270273739	ấp Vĩnh Tuy	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1433	Trương Thị Phu		1/1/1940	270267609	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1434	Trương Thị Thạch		1/1/1933		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1435	Trương Thị Thiên		1/1/1930		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1436	Trương Văn Diệt	1/1/1940		270258964	ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1437	Võ Ngọc Dung		1/1/1937	270232635	ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1438	Võ Thị A		1/1/1940	270252995	ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1439	Võ Thị Bé		1/1/1937	270252728	ấp Vĩnh Tuy	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1440	Võ Thị Quyên		1/1/1937		ấp Bình Phú	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1441	Trần Thị Vàng		1936	270258878	ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1442	Đoàn Thị Năm		1940	270273875	ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1443	Nguyễn Văn Danh	17/6/1931			ấp Long Hiệu	NCT 80 tuổi trở lên	300	500	tháng 4
1444	Lê Kim Bình		25/9/2008		ấp Long Hiệu	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
1445	Lê Trần Ngọc Nhi		1/1/2007		ấp Vĩnh Tuy	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
1446	Nguyễn Ngọc Phương Thảo		1/1/2006		ấp Vĩnh Tuy	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
1447	Nguyễn Thị Mỹ Huyền		14/3/2007		ấp Bình Phú	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
1448	Nguyễn Thị Trâm Anh		1/3/2014		ấp Bình Phú	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	
1449	Nguyễn Văn Cầm	2/1/2003			ấp Bình Phú	NKTD BN là trẻ em	750	1.500	

1450	Phan Tr Nhật Duy	1/1/2007			ấp Long Hiệu	NK TĐBN là trẻ em	750	1.500
1451	Trần Trung Hậu	14/6/2012			ấp Bình Phú	NK TĐBN là trẻ em	750	1.500
1452	Bùi Thị Mai	1/1/1970			ấp Vĩnh Tuy	NK TĐBN	600	1.500
1453	Hồ Minh Thắng	1/1/1990			ấp Vĩnh Tuy	NK TĐBN	600	1.500
1454	Hồ Văn Đẹp	1/1/1965		270708697	ấp Bình Phú	NK TĐBN	600	1.500
1455	Hứa Văn Em	1/1/1961			ấp Long Hiệu	NK TĐBN	600	1.500
1456	Lê Thị Hoang		1/1/1960		ấp Long Hiệu	NK TĐBN	600	1.500
1457	Lê Văn Mến	1/1/1969			ấp Long Hiệu	NK TĐBN	600	1.500
1458	Mai Thị Kim Liên		1/1/1978		ấp Bình Phú	NK TĐBN	600	1.500
1459	Mai Văn Quang	1/1/1979			ấp Bình Phú	NK TĐBN	600	1.500
1460	Nguyễn Kim Phượng		1/1/1985		ấp Bình Phú	NK TĐBN	600	1.500
1461	Nguyễn Minh Nhã	26/4/1985		271104868	ấp Bình Phú	NK TĐBN	600	1.500
1462	Nguyễn T. Ngọc Diệp		1/1/1983		ấp Long Hiệu	NK TĐBN	600	1.500
1463	Nguyễn Thành Đồng	1/2/1983		271516023	ấp Bình Phú	NK TĐBN	600	1.500
1464	Nguyễn Thanh Hồng		1/1/1968		ấp Long Hiệu	NK TĐBN	600	1.500
1465	Nguyễn Thị Kim Anh		24/9/1983		ấp Bình Phú	NK TĐBN	600	1.500
1466	Nguyễn Thị Kim Em		1/1/1966	310702713	ấp Vĩnh Tuy	NK TĐBN	600	1.500
1467	Nguyễn Thị Lý		1/1/1993		ấp Vĩnh Tuy	NK TĐBN	600	1.500
1468	Nguyễn Thị Nhỏ		1/1/1962	270266393	ấp Bình Phú	NK TĐBN	600	1.500
1469	Nguyễn Văn Luân	1/1/1988			ấp Bình Phú	NK TĐBN	600	1.500
1470	Nguyễn Văn Phát	1/1/1974		271253269	ấp Vĩnh Tuy	NK TĐBN	600	1.500
1471	Nguyễn Văn Tô	30/12/1964		270282587	ấp Bình Phú	NK TĐBN	600	1.500
1472	Nguyễn Văn Tư	1/1/1960		270273295	ấp Bình Phú	NK TĐBN	600	1.500
1473	Phan Văn Hôn	1/1/1963			ấp Long Hiệu	NK TĐBN	600	1.500
1474	Thái Ngọc Phụng		01/01/1089		ấp Vĩnh Tuy	NK TĐBN	600	1.500
1475	Tô Hồng Phước	1/1/1983			ấp Long Hiệu	NK TĐBN	600	1.500
1476	Trần Thị Kim Hạnh		1/1/1983	272453240	ấp Long Hiệu	NK TĐBN	600	1.500
1477	Trần Thị Ngọc Lý		13/9/1977	271368088	ấp Bình Phú	NK TĐBN	600	1.500
1478	Trịnh Thị Hòa		28/12/1969		ấp Bình Phú	NK TĐBN	600	1.500
1479	Võ Huy Cường	1/1/1979			ấp Bình Phú	NK TĐBN	600	1.500
1480	Dương Thị Sánh		1/1/1933		ấp Vĩnh Tuy	NK TĐBN là cao tuổi	750	1.500
1481	Dương Thị Tắng		1/1/1940	270115348	ấp Bình Phú	NK TĐBN là cao tuổi	750	1.500
1482	Hoàng Văn Tấn	11/9/1953			ấp Bình Phú	NK TĐBN là cao tuổi	750	1.500
1483	Huỳnh Thành Lê	1/1/1938		270273442	ấp Vĩnh Tuy	NK TĐBN là cao tuổi	750	1.500

1484	Lê Thị Phan		1/1/1944		ấp Bình Phú	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1485	Lê Thị Son		1/1/1940	270267867	ấp Bình Phú	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1486	Nguyễn Thị Ba		1/1/1937	272933071	ấp Long Hiệu	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1487	Nguyễn Thị Cúc		1/1/1947		ấp Long Hiệu	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1488	Nguyễn Thị Đình		1/1/1931		ấp Long Hiệu	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1489	Nguyễn Thị Hòa		1/1/1933		ấp Bình Phú	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1490	Nguyễn Thị Khai		1/1/1938	272552749	ấp Bình Phú	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1491	Nguyễn Thị Kim Luông		4/4/1954		ấp Long Hiệu	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1492	Nguyễn Thị Mỹ Dung		1/1/1948		ấp Long Hiệu	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1493	Nguyễn Thị Ôn		1/1/1938		ấp Vĩnh Tuy	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1494	Nguyễn Thị Thảo		1/1/1931		ấp Long Hiệu	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1495	Nguyễn Thị Thuận		1/1/1930		ấp Bình Phú	NKTD BN là cao tuổi	750	1.000	tháng 5
1496	Nguyễn Văn Chánh	24/9/1957			ấp Long Hiệu	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1497	Nguyễn Văn Tiến	8/10/1954			ấp Bình Phú	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1498	Nguyễn Văn Tỷ	1/1/1940			ấp Long Hiệu	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1499	Phạm Văn Cui	1/1/1942			ấp Bình Phú	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1500	Trần Thị Lưu		1/1/1924		ấp Long Hiệu	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1501	Trần Văn Minh	1/1/1940			ấp Bình Phú	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1502	Trần Văn Tâm	1/1/1943		270273292	ấp Vĩnh Tuy	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1503	Lê Hồng Như Ý		30/7/2008		ấp Long Hiệu	NKTD BN là trẻ em	600	1.500	
1504	Nguyễn Hoàng Tuyết Ngân		17/5/2010		ấp Vĩnh Tuy	NKTD BN là trẻ em	600	1.500	
1505	Nguyễn Thị Thanh Trúc		30/11/2005		ấp Long Hiệu	NKTD BN là trẻ em	600	1.500	
1506	Cao Thị Đài Trang		1/1/1979		ấp Bình Phú	NKT nặng	450	1.500	
1507	Đặng Kiều Hạnh		18/10/1970	270884864	ấp Vĩnh Tuy	NKT nặng	450	1.500	
1508	Đoàn Ngọc Thành	1/1/1973			ấp Long Hiệu	NKT nặng	450	1.500	
1509	Huỳnh Mỹ Hạnh		7/1/1981	0'23268062	ấp Bình Phú	NKT nặng	450	1.500	
1510	Lê Thị Hồng		18/10/1985	271604650	ấp Bình Phú	NKT nặng	450	1.500	
1511	Lê Thị Hồng Diệp		1/1/1989		ấp Long Hiệu	NKT nặng	450	1.500	
1512	Nguyễn Ngọc Sơn	1/1/1976		271368395	ấp Vĩnh Tuy	NKT nặng	450	1.500	
1513	Nguyễn Như Phong	1/1/1983			ấp Bình Phú	NKT nặng	450	1.500	
1514	Nguyễn Thị Bảy		1/1/1969		ấp Bình Phú	NKT nặng	450	1.500	
1515	Nguyễn Thị Đẹp		20/1/1997		ấp Vĩnh Tuy	NKT nặng	450	1.500	
1516	Nguyễn Thị Giác		1/1/1966		ấp Bình Phú	NKT nặng	450	1.500	
1517	Nguyễn Thị Kim Chi		1/1/1985		ấp Bình Phú	NKT nặng	450	1.500	

1518	Nguyễn Thị Trí			1/1/1971	272652294	ấp Vĩnh Tuy	NKT nặng	450	1.500	
1519	Nguyễn Thị Tư			1/1/1972		ấp Long Hiệu	NKT nặng	450	1.500	
1520	Nguyễn Văn Bình	1/1/1969			270884797	ấp Bình Phú	NKT nặng	450	1.500	
1521	Nguyễn Văn Bình	1/9/1975			271746140	ấp Vĩnh Tuy	NKT nặng	450	1.500	
1522	Nguyễn Văn Minh	20/10/1970				ấp Vĩnh Tuy	NKT nặng	450	1.500	
1523	Nguyễn Văn Phước	25/8/1974			270102638	ấp Long Hiệu	NKT nặng	450	1.500	
1524	Nguyễn Văn Trang	2/3/1967			271253291	ấp Bình Phú	NKT nặng	450	1.500	
1525	Nguyễn Văn Tươi	1/1/1989				ấp Vĩnh Tuy	NKT nặng	450	1.500	
1526	Phạm Minh Triều	3/11/1991				ấp Bình Phú	NKT nặng	450	1.500	
1527	Tạ Thị Ngọc Hương			1/1/1973	271168149	ấp Long Hiệu	NKT nặng	450	1.500	
1528	Trần Thị Hạnh			30/8/1973		ấp Long Hiệu	NKT nặng	450	1.500	
1529	Trần Văn Bình	1/1/1969			270884791	ấp Vĩnh Tuy	NKT nặng	450	1.500	
1530	Võ Thị Lài			1/1/1964		ấp Long Hiệu	NKT nặng	450	1.500	
1531	Phạm Văn Bạc	12/2/1963				ấp Bình Phú	NKT nặng	450	600	Đã nhận 900 hồ trợ vé số
1532	Cao Thị Lèo			1/1/1940	270273422	ấp Vĩnh Tuy	NKT nặng là cao tuổi	600	1.500	
1533	Huỳnh Thị Lan			1/1/1945	270282685	ấp Bình Phú	NKT nặng là cao tuổi	600	1.500	
1534	Lê Thị Hồng			1/1/1959	272573270	ấp Bình Phú	NKT nặng là cao tuổi	600	1.500	
1535	Nguyễn Chiến Phát	1/1/1957				ấp Long Hiệu	NKT nặng là cao tuổi	600	1.500	
1536	Nguyễn Hữu Hào	1/1/1959				ấp Vĩnh Tuy	NKT nặng là cao tuổi	600	1.500	
1537	Nguyễn Hữu Hiệp	1/1/1959				ấp Vĩnh Tuy	NKT nặng là cao tuổi	600	1.500	
1538	Nguyễn Thị Danh			1/1/1957		ấp Bình Phú	NKT nặng là cao tuổi	600	1.500	
1539	Nguyễn Thị Mười			2/11/1959		ấp Vĩnh Tuy	NKT nặng là cao tuổi	600	1.500	
1540	Nguyễn Thị Thu			1/1/1939		ấp Vĩnh Tuy	NKT nặng là cao tuổi	600	1.500	
1541	Nguyễn Văn Giải	1/1/1955				ấp Bình Phú	NKT nặng là cao tuổi	600	1.500	
1542	Nguyễn Văn Hội	23/11/1944				ấp Vĩnh Tuy	NKT nặng là cao tuổi	600	1.500	
1543	Nguyễn Văn Năm	1/1/1957				ấp Bình Phú	NKT nặng là cao tuổi	600	1.500	
1544	Nguyễn Văn Non	1/1/1941			270270789	ấp Vĩnh Tuy	NKT nặng là cao tuổi	600	1.500	
1545	Nguyễn Văn Thông	1/1/1935				ấp Bình Phú	NKT nặng là cao tuổi	600	1.500	
1546	Phan Thị Dĩ			1/1/1950		ấp Bình Phú	NKT nặng là cao tuổi	600	1.500	
1547	Trương Ngọc Hải	1/3/1951				ấp Bình Phú	NKT nặng là cao tuổi	600	1.500	
1548	Trương Văn Minh	1/1/1953				ấp Long Hiệu	NKT nặng là cao tuổi	600	1.500	
1549	Nguyễn Thị Tho			1950		ấp Vĩnh Tuy	NKT nặng là cao tuổi	600	1.500	

1550	Trương Văn Tú	20/5/1937			ấp Bình Phú	NK T nặng là cao tuổi	600	500	tháng 4
1551	Huỳnh Thị Thu		1/1/1930	270278123	Phước Lý	NCT cô đơn hộ nghèo 80	600	1.500	
1552	Nguyễn Văn Hóa	1/1/1939		270269072	Phước Lý	NCT cô đơn hộ nghèo 80	600	1.500	
1553	Phan Thị Hương		1/1/1945	360004029	Phước Lý	NCT cô đơn hộ nghèo từ đủ 60 đến 80 tuổi	450	1.500	
1554	Lê Thị Yến		1/1/1958	270292181	Bến Cộ	NCT cô đơn hộ nghèo từ đủ 60 đến 80 tuổi	450	600	Dã nhận 900 hỗ trợ vé số
1555	Dương Thị Tuyết Nhi		29/4/2009		Phước Lý	Trẻ em mồ côi không nguồn nuôi dưỡng	450	1.500	
1556	Dương Mạnh Hùng	10/4/2010			Phước Lý	Trẻ em mồ côi không nguồn nuôi dưỡng	450	1.500	
1557	Lê Hoàng Yến		16/12/2005		Phước Lý	Trẻ em mồ côi không nguồn nuôi dưỡng	450	1.500	
1558	Huỳnh Sơn Kim	1/1/2002			Phước Lý	Trẻ em mồ côi không nguồn nuôi dưỡng	450	1.500	
1559	Phạm Nguyễn Nhật Bật	14/2/2001			Phước Lý	Trẻ em mồ côi không nguồn nuôi dưỡng	450	1.500	
1560	Trương Huỳnh Bích Trâm		1/1/2006		Phước Lý	Trẻ em bị nhiễm HIV thuộc hộ nghèo	600	1.500	
1561	Lê Thị Hạnh		1/1/1988		Bến Cộ	Người đơn thân nghèo đang nuôi 01 con nhỏ	300	1.500	
1562	Bùi Kim Sang		1/1/1938	270268799	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1563	Bùi Mạnh Phụng	22/4/1939		270277943	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1564	Bùi Thị Bé		1/1/1940	270292013	Bến Cộ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1565	Bùi Thị Trà		1/1/1938	270278273	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1566	Bùi Văn Tộn	1/1/1936		270277898	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1567	Cao Thị Sầm		1/1/1939	270269285	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1568	Châu Văn Hai	1/1/1933		270277752	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1569	Đặng Thị Sen		1/1/1929	270278045	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1570	Đặng Văn Được	1/1/1928		270292465	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1571	Đặng Văn Hy	1/1/1938		270292994	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1572	Đặng Văn Trân	1/1/1940		270292174	Bến Cộ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1573	Đào Văn Dứt	1/1/1936		270292276	Bến Cộ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1574	Đỗ Thị Sinh		1/1/1920	270277720	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1575	Đoàn Thị Hên		1/1/1938	270292103	Bến Cộ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	

1576	Đoàn Văn Chà	1/1/1937		270277919	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1577	Dương Văn Chồn	1/1/1938		025055765	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1578	Dương Văn Cồn	1/1/1935		270277936	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1579	Dương Văn Định	1/1/1926		270292361	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1580	Dương Văn Hai	1/1/1925		270292470	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1581	Hồ Văn Búp	1/1/1940		270268747	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1582	Hồ Văn Sở	1/1/1939		271246732	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1583	Hoàng Thị Huệ		1/1/1933	270277435	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1584	Hoàng Thị Mong		1/1/1940	270269150	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1585	Huỳnh Công Tuyết	5/8/1927		270277771	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1586	Huỳnh Thị Cảnh		1/1/1934	270278100	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1587	Huỳnh Thị Đức		1/1/1940	270292257	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1588	Huỳnh Thị Thứ		1/1/1936	270292246	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1589	Huỳnh Thị Xuân		1/1/1930	270278000	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1590	Huỳnh Văn Sặng	1/1/1935		270282886	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1591	Lê Hồng Thế	1/1/1935		270277254	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1592	Lê Thị Chót		1/1/1932	270292201	Bến Cộ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1593	Lê Thị Đức		1/1/1939	270266944	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1594	Lê Thị Gao		1/1/1935	270282911	Bến Cộ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1595	Lê Thị Hai		1/1/1938	270292260	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1596	Lê Thị Linh		1/1/1932	270277745	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1597	Lê Thị Phiết		1/1/1935	270282903	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1598	Lê Thị Sơn		1/1/1930	270277887	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1599	Lê Thị Sương		5/5/1938	270277179	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1600	Lê Thị Tánh		1/1/1940	270269106	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1601	Lê Thị Tầu		2/3/1935	270269021	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1602	Lê Thị Tho		1/1/1938	270274124	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1603	Lê Thị Tuyết Mai		7/1/1940	20356121	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1604	Lê Thị Vân		1/1/1937	270277755	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1605	Lê Văn Đoan	1/1/1940		272506267	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1606	Lê Văn Hoàn	1/1/1931		270277409	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1607	Lê Văn Nhẹ	1/1/1935		270292017	Bến Cộ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1608	Lê Văn Nói	1/1/1930		270292030	Bến Cộ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1609	Lê Văn Tốt	2/6/1939		270274021	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500

1610	Lưu Thị Lại		20/10/1938	270278348	Bến Cộ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1611	Mai Thị Dậy		1/1/1938	270269246	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1612	Ngô Hiệp		1/1/1925	270274749	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1613	Ngô Hồng Dương	1/1/1935		270273931	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1614	Nguyễn Hoàng Tiếp	1/1/1939		270269033	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1615	Nguyễn Kim Bằng		1/1/1931	270277738	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1616	Nguyễn Tân Sơn	1/1/1937		271302420	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	600	Đã nhận 900 hồ trợ vé số
1617	Nguyễn Thị Âu		9/5/1939	271547788	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1618	Nguyễn Thị Ba		1/1/1930	270292485	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1619	Nguyễn Thị Bạch		1/1/1937	270292291	Bến Cộ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1620	Nguyễn Thị Bằng		1/1/1934	270266942	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1621	Nguyễn Thị Bê		1/1/1940	270278020	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1622	Nguyễn Thị Bé		1/1/1936	270277513	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1623	Nguyễn Thị Bộ		1/1/1929	270278321	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1624	Nguyễn Thị Chánh		1/1/1932		Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1625	Nguyễn Thị Chính		10/1/1930	270282977	Bến Cộ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1626	Nguyễn Thị Cúc		1/1/1937	270278322	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1627	Nguyễn Thị Cúc		1/1/1936	270277195	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1628	Nguyễn Thị Đây		1/1/1935	270292033	Bến Cộ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1629	Nguyễn Thị Diệp		1/1/1934	270266970	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1630	Nguyễn Thị Giàu		1/1/1937	270277958	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1631	Nguyễn Thị Giòn		1/1/1927		Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1632	Nguyễn Thị Hương		1/1/1933	270284248	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1633	Nguyễn Thị Kiều		1/1/1932	270277901	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1634	Nguyễn Thị Kim		20/8/1933	270278725	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1635	Nguyễn Thị Kim Anh		1/1/1938	270875220	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1636	Nguyễn Thị Kỳ		1/1/1940	270277657	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1637	Nguyễn Thị Lắm		1/1/1931	270277233	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1638	Nguyễn Thị Lắm		1/1/1928	271920894	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1639	Nguyễn Thị Lan		1/1/1932	272829981	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1640	Nguyễn Thị Lan		10/2/1932	270277078	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1641	Nguyễn Thị Lan		1/1/1927	270277283	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1642	Nguyễn Thị Lầu		1/1/1940	270269203	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	

1643	Nguyễn Thị Lộc		1/1/1940	270277344	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1644	Nguyễn Thị Lược		1/1/1930	270954488	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1645	Nguyễn Thị Mua		1/1/1940		Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1646	Nguyễn Thị Muôn		1/1/1935	270278320	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1647	Nguyễn Thị Nhỏ		1/1/1939	79139000649	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1648	Nguyễn Thị Nhỏ		1/1/1938	270277838	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1649	Nguyễn Thị Ninh		7/1/1940	270277630	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1650	Nguyễn Thị Tào		1/1/1938	270277954	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1651	Nguyễn Thị Thành		1/1/1935	272506286	Bến Cộ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1652	Nguyễn Thị Thom		1/1/1936	270292248	Bến Cộ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1653	Nguyễn Thị Thu		1/1/1937	270266961	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1654	Nguyễn Thị Tường		25/7/1939	270277375	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1655	Nguyễn Thị Út		1/1/1929	270278116	Bến Cộ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1656	Nguyễn Trọng Nguyễn	1/1/1935		270277683	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1657	Nguyễn Văn Ba	2/2/1932		270277026	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1658	Nguyễn Văn Bông	1/1/1932		270833561	Bến Cộ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1659	Nguyễn Văn Cang	1/1/1937		270277018	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1660	Nguyễn Văn Có	1/1/1936		270268874	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1661	Nguyễn Văn Dữ	1/1/1938		270292222	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1662	Nguyễn Văn Đực	1/1/1938		270277241	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.000	tháng 5
1663	Nguyễn Văn Đực	1/1/1938		270292258	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1664	Nguyễn Văn Gia	5/5/1931			Bến Cộ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1665	Nguyễn Văn Hùng	1/1/1932		270268760	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1666	Nguyễn Văn Năm	1/1/1939		270292217	Bến Cộ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1667	Nguyễn Văn Nhiều	1/1/1936		270269316	Bến Cộ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1668	Nguyễn Văn Siêng	1/1/1940		270268770	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1669	Phạm Thị Bé		1/1/1932	272553996	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1670	Phạm Thị Bé		15/12/1932	270277228	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1671	Phạm Thị Cẩm		1/1/1924	270277624	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1672	Phạm Thị Chính		1/1/1937	270277880	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1673	Phạm Thị Được		1/1/1931		Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1674	Phạm Thị Hương		1/1/1925	270292176	Bến Cộ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1675	Phạm Thị Mười		1/1/1936	270278387	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1676	Phạm Thị Nhi		8/10/1935	270383115	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	

1677	Phạm Thị Thảo		1/1/1936	270277099	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1678	Phạm Thị Tốt		1/1/1940		Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	500	Tháng 4
1679	Phạm Văn Chính	1/1/1934		270277335	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1680	Phan Thị Bạch Nhựt		1/1/1940	270277691	Phước-Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1681	Phan Thị Bảy		25/6/1936	270269428	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1682	Phan Thị Giỡ		1/1/1940	271302625	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1683	Phan Thị Liễu		1/1/1937	270292351	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1684	Phan Thị Mười		1/1/1937	270268986	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1685	Phan Thị Thứ		1/1/1936	270277555	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1686	Thái Thị Lục		1/1/1930	270278021	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1687	Thái Thị Xê		1/1/1928	270278086	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1688	Tô Thị Lung		1/1/1939	270278065	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1689	Tô Văn Hồ	1/1/1936		270277953	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1690	Trần Hoàng Hải	1/1/1933		270278167	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1691	Trần Kim Liên	1/1/1939		270277392	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1692	Trần Thị Nhân		5/7/1939		Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1693	Trần Thị Anh		1/1/1931	270268901	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1694	Trần Thị Anh		1/1/1932	270266986	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1695	Trần Thị Chuyên		1/1/1927		Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1696	Trần Thị Dương		1/1/1933	270717250	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1697	Trần Thị Hạnh		1/1/1937	272981391	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1698	Trần Thị Nữ		1/1/1933	270268962	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1699	Trần Thị Út		1/1/1939	270277651	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1700	Trần Thị Y		20/8/1932	270269240	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1701	Trần Thị Y		1/1/1935	270277333	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1702	Trần Tinh	23/2/1938		21961045	Bến Cỏ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1703	Trần Thị Bê		1/1/1940		Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1704	Trần Văn Bội	1/1/1940		270268010	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1705	Trần Văn Đức	1/1/1922		270277973	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1706	Trần Văn Hoàng	1/1/1928		270292461	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1707	Trần Văn Nhon	1/1/1937		270292523	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1708	Trần Văn Phát	1/1/1925		270292232	Bến Cỏ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1709	TRẦN VĂN TỐT	1/1/1938		270282985	Bến Cỏ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	
1710	Trần Văn Trí	1/1/1932		270277850	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500	

1711	Trương Diên An	1/1/1933		270266882	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1712	Trương Ngọc Ngưu	1/1/1934		270278185	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1713	Võ Thành Đạo	15/11/1937		270589964	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1714	Võ Thị Ba		1/1/1935	270277060	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1715	Võ Thị Bé		1/1/1938	270277567	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1716	Võ Thị Hồng		1/1/1936	270282929	Bến Cộ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1717	Võ Văn Khéo	1/1/1940		270717122	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1718	Võ Văn Lãng	1/1/1931		270277757	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1719	Vòng An Dưỡng	1/1/1937		270292560	Bến Cộ	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1720	Vũ Thị Trung		1/1/1935	270277021	Phước Lý	NCT đủ 80 tuổi trở lên	300	1.500
1721	Đỗ Phạm Khải Nguyên	19/9/2006			Phước Lý	NKTĐBN là trẻ em	750	1.500
1722	Hồ Ngọc Hạnh		8/4/2009		Phước Lý	NKTĐBN là trẻ em	750	1.500
1723	Lê Hữu Duy	10/7/2008			Phước Lý	NKTĐBN là trẻ em	750	1.500
1724	Nguyễn Đăng Bảo Nam	8/12/2014			Phước Lý	NKTĐBN là trẻ em	750	1.500
1725	Nguyễn Đăng Bảo Thi		1/12/2007		Phước Lý	NKTĐBN là trẻ em	750	1.500
1726	Nguyễn Đỗ Lan Anh		18/5/2012		Phước Lý	NKTĐBN là trẻ em	750	1.500
1727	Nguyễn Văn Mạnh	28/9/2011			Phước Lý	NKTĐBN là trẻ em	750	1.500
1728	Nhâm Trọng Tài	14/2/2010			Phước Lý	NKTĐBN là trẻ em	750	1.500
1729	Phạm Thị Lượm		1/1/2004		Bến Cộ	NKTĐBN là trẻ em	750	1.500
1730	Hoàng Thị Thanh Lan		8/7/2006		Phước Lý	NKTĐBN là trẻ em	750	1.500
1731	Bùi Bách Hợp		26/11/1998		Phước Lý	NKTĐBN	600	1.500
1732	Cao Quốc Thiện	1/1/1981			Phước Lý	NKTĐBN	600	1.500
1733	Cao Văn Út	1/1/1962		270268973	Phước Lý	NKTĐBN	600	1.500
1734	Đặng Ngọc Dũng	1/1/1961		270268953	Phước Lý	NKTĐBN	600	1.500
1735	Đặng Thị Bích Thư		1/1/1994	272340812	Phước Lý	NKTĐBN	600	1.500
1736	Đặng Văn Phước	1/1/1987			Bến Cộ	NKTĐBN	600	1.500
1737	Dương Văn Bình	11/9/1967		270717099	Phước Lý	NKTĐBN	600	1.500
1738	Hồ Kim Dung		17/1/1963	270277737	Phước Lý	NKTĐBN	600	1.500
1739	Huỳnh Thanh Sơn	1/1/1976		271302941	Bến Cộ	NKTĐBN	600	1.500
1740	Lê Thị Hồng Phương		12/2/1985	271564294	Phước Lý	NKTĐBN	600	1.500
1741	Lê Tiên	31/5/1970			Phước Lý	NKTĐBN	600	1.500

1742	Lê Văn Phương	10/4/1989		272185844	Phước Lý	NKTD BN	600	1.500	
1743	Lý Văn Dờ	7/5/1960		270282913	Bến Cộ	NKTD BN	600	1.500	
1744	Lâm Văn Minh	5/1/1978			Phước Lý	NKTD BN	600	1.500	
1745	Nguyễn Văn Lòng	20/1/1990			Phước Lý	NKTD BN	600	1.500	
1746	Nguyễn Cao Minh	1/1/1987			Phước Lý	NKTD BN	600	1.500	
1747	Nguyễn Minh Thuận	1/1/1995			Phước Lý	NKTD BN	600	1.500	
1748	Nguyễn Thanh Tuấn	1/1/1987		271393517	Phước Lý	NKTD BN	600	1.500	
1749	Nguyễn Thị Tín		1/1/1964		Phước Lý	NKTD BN	600	1.500	
1750	Nguyễn Văn Được	1/1/1991			Phước Lý	NKTD BN	600	1.500	
1751	Nguyễn Văn Thám	1/1/1978		270278000	Phước Lý	NKTD BN	600	1.500	
1752	Nguyễn Văn Thông	1/1/1974		271203082	Phước Lý	NKTD BN	600	1.500	
1753	Nguyễn Việt Thắng	1/1/1983			Phước Lý	NKTD BN	600	1.500	
1754	Phạm Ngọc Tú	1/1/1994		310159038	Phước Lý	NKTD BN	600	1.500	
1755	Trần Thị Tuyết Mỹ		1/1/1980	271838074	Bến Cộ	NKTD BN	600	1.500	
1756	Trần Văn Tình	1/1/1986			Phước Lý	NKTD BN	600	1.500	
1757	Trần Thanh Nhân	6/1/1962			Phước Lý	NKTD BN	600	1.500	
1758	Cao Văn Thành	5/5/1943		270269284	Phước Lý	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1759	Cao Thị Lùng		11/11/1951	270277467	Phước Lý	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1760	Châu Kim Ngọc		1/1/1957		Phước Lý	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1761	Hồ Thị Quyên		1/7/1936	20397359	Phước Lý	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1762	Lê Thị Hương		1/1/1929	270278247	Phước Lý	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1763	Lê Thị Mẫn		1/1/1941	270717540	Phước Lý	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1764	Lê Thị Mưa		1/1/1946	272129060	Bến Cộ	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1765	Lê Thị Tàu		2/3/1935	270269021	Phước Lý	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1766	Lê Văn Giừ	1/1/1941			Phước Lý	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1767	Lưu Thị Viện		1/1/1935	270269424	Phước Lý	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1768	Nguyễn Ngọc Lang		12/12/1953	270273996	Phước Lý	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1769	Nguyễn Thị Ba		1/1/1951	270268962	Phước Lý	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1770	Nguyễn Thị Đăng		1/1/1956		Phước Lý	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1771	Nguyễn Thị Ngân		9/3/1937	270277048	Phước Lý	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1772	Nguyễn Thị Tốt		1/1/1939	270277221	Phước Lý	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1773	Nguyễn Văn Dù	20/10/1938			Phước Lý	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1774	Nguyễn Kim Tín		25/7/1939		Phước Lý	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	
1775	Huỳnh Văn Ngọc	1/1/1940			Phước Lý	NKTD BN là cao tuổi	750	1.500	

1776	Phạm Thị Cẩm		1/1/1924	270277624	Phước Lý	NK TĐBN là cao tuổi	750	1.500	
1777	Phạm Thị Kim Anh		3/3/1947	270277680	Phước Lý	NK TĐBN là cao tuổi	750	1.500	
1778	Phạm Thị Lan		1/1/1922	270278293	Phước Lý	NK TĐBN là cao tuổi	750	1.500	
1779	Phạm Thị Ôn		1/1/1942	270717542	Bến Cộ	NK TĐBN là cao tuổi	750	500	tháng 4
1780	Trần Hán Luận	1/1/1938		160904462	Phước Lý	NK TĐBN là cao tuổi	750	1.500	
1781	Trần Ngọc Châu	1/1/1949		270883172	Phước Lý	NK TĐBN là cao tuổi	750	1.500	
1782	Trọng Thị Minh		25/4/1951		Bến Cộ	NK TĐBN là cao tuổi	750	1.500	
1783	Trương Thị Bọ		1/1/1937	270292224	Bến Cộ	NK TĐBN là cao tuổi	750	1.500	
1784	Trương Văn Ban	1/1/1930			Phước Lý	NK TĐBN là cao tuổi	750	1.500	
1785	Trương Văn Giàu	4/10/1947		270277360	Phước Lý	NK TĐBN là cao tuổi	750	1.500	
1786	Võ Thị Phụng		1/1/1932	270273980	Phước Lý	NK TĐBN là cao tuổi	750	1.500	
1787	Dương Quảng		1/1/1956		Phước Lý	NK TĐBN là cao tuổi	750	1.500	
1788	Nguyễn Văn Tinh	1/1/1945		270277769	Phước Lý	NK TĐBN là cao tuổi	750	1.500	
1789	Bùi Ngọc Quân	1/4/2010			Phước Lý	NK TĐBN là cao tuổi	600	1.500	
1790	Cao Thị Hồng Thắm		28/3/2007		Phước Lý	NK TĐBN là trẻ em	600	1.500	
1791	Trần Gia Hân		1/1/2010		Phước Lý	NK TĐBN là trẻ em	600	1.500	
1792	Huỳnh Gia Huy	18/10/2006			Phước Lý	NK TĐBN là trẻ em	600	1.500	
1793	Cao Hoàng Nam	1/1/1985			Phước Lý	Người khuyết tật nặng	450	1.500	
1794	Đào Minh Hoài Thương	1/1/1999			Phước Lý	Người khuyết tật nặng	450	1.500	
1795	Đoàn Minh Tuấn		15/10/1972	271083705	Phước Lý	Người khuyết tật nặng	450	1.500	
1796	Đào Thị Kim Yên		1/1/1963	270282945	Phước Lý	Người khuyết tật nặng	450	1.500	
1797	Hồ Ánh Mai		27/9/1961	21423518	Phước Lý	Người khuyết tật nặng	450	1.500	
1798	Hồ Quốc Tuấn	1/1/1978		271383440	Phước Lý	Người khuyết tật nặng	450	1.500	
1799	Huỳnh Ngọc Tú	7/9/1976		271197840	Phước Lý	Người khuyết tật nặng	450	1.500	
1800	Huỳnh Phương Mai		1/1/1988	270292465	Phước Lý	Người khuyết tật nặng	450	1.500	
1801	Huỳnh Thị Diễm Hạnh		25/4/1976	271197919	Phước Lý	Người khuyết tật nặng	450	1.500	
1802	Huỳnh Thị Tuyết		1/1/1968	270883274	Phước Lý	Người khuyết tật nặng	450	1.500	
1803	Kiều Hồ Ngọc	7/8/1990		24490431	Phước Lý	Người khuyết tật nặng	450	1.500	
1804	Lê Hiếu Đức	23/6/1970		270883403	Phước Lý	Người khuyết tật nặng	450	1.500	
1805	Lê Nguyễn Trường Giang	5/4/1988		271845485	Phước Lý	Người khuyết tật nặng	450	1.500	
1806	Lê Thị Hương		25/12/1959	270268978	Phước Lý	Người khuyết tật nặng	450	1.500	
1807	Lê Thị Ngân		1/1/1990		Phước Lý	Người khuyết tật nặng	450	1.500	
1808	Lê Thị Nghi		1/1/1959		Phước Lý	Người khuyết tật nặng	450	600	Đã nhận 900 hỗ trợ vé số